UBND TP ĐIỆN BIÊN PHỦ
TRƯỜNG MN NAM THANH
Số: 75a/QĐ-MNNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nam Thanh, ngày 08 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai danh sách học sinh được hưởng chế độ chính sách Học kỳ I, năm học 2023 – 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NAM THANH

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND thành phố Điện Biên Phủ Về việc Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chế độ chính sách theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP về Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2023, năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 1787/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chế độ chính sách theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục từ tháng 09 đến tháng 12/2023 (Năm học 2023-2024);

Xét đề nghị của Bộ phận kế toán trường Mầm non Nam Thanh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai danh sách học sinh được hưởng chế độ chính sách theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục từ tháng 01 đến tháng 05/2024 (Năm học 2023-2024).

Căn cứ Quyết định số 1732/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của UBND thành phố Điện Biên Phủ Về việc Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chế độ chính sách theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP về Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2023, năm học 2023-2024;

Thời gian công khai: Từ ngày 08/11/2023 đến ngày 08/12/2023.

- **Hình thức công khai:** Bảng tin trường, Website trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, các tổ trưởng chuyên môn, văn phòng, trưởng các đoàn thể, Bộ phận kế toán, Tổ công khai chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nhàn

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC THỤ HƯỞNG CHẾ ĐỘ THEO NGHỊ ĐỊNH 105/2020/NĐ-CP, NGÀY 08/9/2020

Kèm theo Quyết định số 75a /QĐ-MNNT, ngày 08 tháng 11 năm 2023

TT	Họ và tên học sinh	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Số tiền hỗ trợ/tháng	Đối tượng						Số tháng	Kinh phí hỗ trợ (triệu đồng)	Ghi chú
					Cận nghèo, người có công CM	*Hộ nghèo*	*Xã, thôn ĐBKK*	*Mồ côi*	*Khuyết tật*	*Cộng*			
-	**1. Trường MN Nam Thanh**			**0,160**	**0**	**0**	**3**	**0**	**0**	**3**		**1,920**	
1	Lỳ Giao Nhi	20/07/2020	MG Bé 1	0,16			1			1	4	0,640	
2	Phạm Ngọc Nhi	21/01/2020	MG Bé 3	0,16			1			1	4	0,640	
3	Quàng Như Thảo	05/03/2020	MG Bé 4	0,16			1			1	4	0,640	

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC THỤ HƯỞNG CHẾ ĐỘ THEO NGHỊ ĐỊNH 105/2020/NĐ-CP, NGÀY 08/9/2020

Kèm theo Quyết định số 75a /QĐ-MNNT, ngày 08 tháng 11 năm 2023

TT	Họ và tên học sinh	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Số tiền hỗ trợ/tháng	Đối tượng						Số tháng	Kinh phí hỗ trợ (Triệu đồng)	Gh ch
					Cận nghèo	*Hộ nghèo*	*Xã, thôn ĐBKK*	*Mồ côi*	*Khuyết tật*	*Cộng*			
-	**1. Trường MN Nam Thanh**			**0,160**	**0**	**0**	**3**	**0**	**1**	**4**		**2,560**	
1	Bùi Nam Nguyên	05/09/2018	MG Lớn 1	0,160			1			1	4	0,640	
2	Lê Hà Anh Thư	15/08/2018	MG Lớn 1	0,160			1			1	4	0,640	
3	Sùng Hà Thảo Nhi	25/11/2018	MG Lớn 3	0,160			1			1	4	0,640	
4	Tô Tuấn Kiệt	17/4/2018	MG Lớn 4	0,160					1	1	4	0,640	

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC THỤ HƯỞNG CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH THEO NGHỊ ĐỊNH 81/2021/NĐ-CP, NGÀY 27/8/2021 MIỄN GIẢM HỌC PHÍ TỪ THÁNG 9--> 12/2023

Kèm theo Quyết định số 75a /QĐ-MNNT, ngày 08 tháng 11 năm 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Tổng cộng	Đối tượng miễn giảm			Định mức	Số tháng	Thành tiền
					Miễn 100%	Miễn 70%	Miễn 50%			
	1. Trường MN Nam Thanh			**9**	**4**	**5**	**-**	**0,05**	**4**	**1,50**
1	Bùi Nam Nguyên	MG Lớn 1	Bản ĐBKK		1			0,05	4	0,20
2	Lê Hà Anh Thư	MG Lớn 1	Bản ĐBKK		1			0,05	4	0,20
3	Sùng Hà Thảo Nhi	MG Lớn 3	Bản ĐBKK		1			0,05	4	0,20
4	Tô Tuấn Kiệt	MG Lớn 4	Khuyết tật		1			0,05	4	0,20
5	Vàng Quàng Minh Khang	MG Nhỡ 1	ĐBKK			1		0,05	4	0,14
6	Lỳ Giao Nhi	MG Bé 1	Bản ĐBKK			1		0,05	4	0,14
7	Phạm Ngọc Nhi	MG Bé 3	Bản ĐBKK			1		0,05	4	0,14
8	Hoàng Đình Qúy	MG Bé 4	ĐBKK			1		0,05	4	0,14
9	Quàng Như Thảo	MG Bé 4	Bản ĐBKK			1		0,05	4	0,14

DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP TỪ THÁNG 9--> 12/2023

Kèm theo Quyết định số 75a /QĐ-MNNT, ngày 08 tháng 11 năm 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	Tổng cộng	Đối tượng thụ hưởng				Số tháng được hưởng	Định mức	Thành tiền	Ghi chú
				Mồ côi	Khuyết tật	Hộ nghèo	Thôn bản ĐBKK				
	1. Trường MN Nam Thanh		**9**	**-**	**1**	**-**	**8**	**36**	0,150	**5,40**	
1	Bùi Nam Nguyên	MG Lớn 1					1	4	0,150	0,60	
2	Lê Hà Anh Thư	MG Lớn 1					1	4	0,150	0,60	
3	Sùng Hà Thảo Nhi	MG Lớn 3					1	4	0,150	0,60	
4	Tô Tuấn Kiệt	MG Lớn 4			1			4	0,150	0,60	
5	Vàng Quàng Minh Khang	MG Nhỡ 1					1	4	0,150	0,60	
6	Lỳ Giao Nhi	MG Bé 1					1	4	0,150	0,60	
7	Phạm Ngọc Nhi	MG Bé 3					1	4	0,150	0,60	
8	Hoàng Đình Qúy	MG Bé 4					1	4	0,150	0,60	
9	Quàng Như Thảo	MG Bé 4					1	4	0,150	0,60	